

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TPL21BTS** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02182** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Nghị quyết vụ tòa án, thi hành án dân sự, thừa phát lại**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTPL0359	Lê Lộc Duy	19/05/1986			9	8.0	5.0		7.5		7.3
2	21BTPL0360	Khru Thị Bích Đào	02/07/2000			9	8.0	7.0		8.0		7.9
3	21BTPL0367	Trần Thị Ngọc Mai	19/04/2003			8	8.0	7.0		8.5		8.1
4	21BTPL0368	Quách Văn Mãng	/ /1991			9	8.0	7.0		8.0		7.9
5	21BTPL0369	Lê Trung Nam	04/08/1980			9	8.0	9.0		6.0		7.0
6	21BTPL0371	Phan Thị Mỹ Phương	23/10/2002			9	8.0	7.0		6.0		6.7
7	21BTPL0375	Nguyễn Thị Lệ Thu	12/08/1988			9	8.0	7.0		8.0		7.9
8	21BTPL0379	Lê Phước Trung	15/10/1984			9	8.0	7.0		7.5		7.6
9	21BTPL0380	Lê Văn Tuấn	24/04/1986			9	8.0	7.0		7.0		7.3
10	21BTPL0575	Đặng Thị Út	19/09/1988			9	8.0	6.0		7.5		7.5
11	21BTPL0582	Võ Thị Duyên	29/07/1997			9	8.0	8.0		9.5		9.0
12	21BTPL0587	Nguyễn Văn Điền	07/03/1988			9	8.0	7.0		7.5		7.6
13	21BTPL0588	Nguyễn Thanh Hải	01/01/1968			8	7.0	6.0		5.0		5.7

Châu Đốc, ngày 9 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trịnh Phương Thùy